

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 5 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 143/2022/TLST-DS ngày 13 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Quốc K**, sinh năm xxxx
Bà **Lê Thùy T**, sinh năm xxxx
Cùng địa chỉ: Khóm x, thị trấn T2, huyện T2, tỉnh Cà Mau.
Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Phạm Hùng Đ (Văn bản ủy quyền ngày 27-01-2022).
Địa chỉ: Số x đường Đ1, phường B, quận B1, thành phố Cần Thơ.
- Bị đơn: Ông **Nguyễn Trung T1**, sinh năm xxxx
Bà **Trương Thị Xuân P**, sinh năm xxxx
Cùng địa chỉ: Số xxx đường N, phường A, quận N1, thành phố Cần Thơ.
Người đại diện theo ủy quyền của ông T1: Bà Trương Thị Xuân P (Văn bản ủy quyền ngày 06-5-2022).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bị đơn ông Nguyễn Trung T1 và bà Trương Thị Xuân P thống nhất trả cho nguyên đơn ông Nguyễn Quốc K, bà Lê Thùy T số tiền đặt cọc đã nhận là 2.000.000.000 đồng và tiền bồi thường cọc là 2.000.000.000 đồng, tổng cộng số tiền phải trả là 4.000.000.000 đồng (Bốn tỷ đồng).

Thời gian và cách trả: Hai bên thống nhất sẽ giải quyết tại cơ quan thi hành án.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn ông Nguyễn Trung T1 và bà Trương Thị Xuân P phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, bị đơn ông T1 và bà Phượng có đơn xin miễn giảm án phí do là người cao tuổi (trên 60 tuổi) nên ông T1, bà Phượng được miễn án phí dân sự.

Nguyên đơn ông Nguyễn Quốc K và bà Lê Thùy T được nhận lại 56.000.000 đồng (Năm mươi sáu triệu đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001684 ngày 01-3-2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q. Ninh Kiều;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kim Phượng